TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 02 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Bá Diễn.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỳ và ông Trịnh Xuân Tháp

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L (tên gọi khác N), sinh năm 1991, tại Đồng Nai;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: Không ổn định;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 02/12;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không;

Giới tính: Nam;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 26/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 29/10/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 02 bản án buộc bị cáo chấp hành 02 năm 03 tháng tù. Đến ngày 23/7/2011, bị cáo chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 20/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 02 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành 04 năm tù, tính từ ngày 02/12/2011. Đến ngày 02/2/2015, bị cáo chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 30/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 26/5/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/11/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (khi đó, bị cáo là người chưa thành niên).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23 tháng 10 năm 2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu;

* **Bị hại:**

- Anh Bùi Nghĩa G, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Lê Minh Đ, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

* **Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; Địa chỉ: C 25, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tham gia phiên tòa, những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/10/2019, Nguyễn Thành L đi bộ trên đường liên ấp 02-03, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu thì phát hiện trước sân nhà anh Lê Minh Đ ở ấp 3, xã Thạnh Phú có dựng 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ biển số XXXXXX chìa khóa cắm sẵn trên xe, không có người trông coi. L dùng tay nâng cánh cổng bên phải khỏi bản lề rồi vào nhà anh Đ dẫn xe mô tô trên ra ngoài. L thấy nhà anh Bùi Nghĩa G kế bên không có người, trước sân có 01 xe mô tô biển số AAAAAAA. L nhắc cánh cửa cổng đi vào dắt xe ra nhưng do xe khóa cổ nên L di chuyển xe đến ngang cổng thì bỏ lại. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số XXXXXX đến nhà bà Nguyễn Thị T ở khu phố 3, phường T, thành phố B gửi và mượn bà T 700.000 đồng để tiêu dùng cá nhân. Khoảng 15 giờ cùng ngày, L quay lại nhà anh G mục đích tiếp tục lấy xe mô tô biển số AAAAAAA. Trên đường đi, L gặp và thuê ông Nguyễn Văn H là người chạy xe ba gác nói là đi chở đồ nhưng mục đích là đến chở xe mô tô biển số AAAAAAA của anh G. Khi đến gần nhà anh G, L phát hiện có nhiều người dân và lực lượng Công an nên L nói dối ông H là đi

nhầm đường rồi, quay lại. Nghi ngờ L là đối tượng trộm cắp xe mô tô trước đó nên lực lượng Công an xã Thạnh Phú mời về làm việc. Tại Cơ quan Công an, L đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tang vật thu giữ: 01 xe biển số XXXXXX do bà T giao nộp; 01 chiếc xe mô tô biển số AAAAAAA do anh G giao nộp và thu giữ trong người Nguyễn Thành L số tiền 516.000 đồng.

* Tại Kết bản luận định giá số 62/KL-ĐGTS ngày 25/10/2019 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận xe mô tô biển số XXXXXX trị giá 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm đồng); xe mô tô biển số AAAAAAA trị giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

- Đối với ông Nguyễn Văn H là người chở thuê, không biết L thuê để chở xe mô tô trộm cắp nên hành vi của ông H không cấu thành tội phạm.

- Đối với bà Nguyễn Thị T, khi cho L gửi xe không biết xe do L trộm cắp mà có nên hành vi của bà T không cấu thành tội phạm.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSVC ngày 05 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Nguyễn Thành L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Đồng thời, đề nghị tuyên G trả 516.000 đồng cho Nguyễn Thành L và buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/10/2019, tại ấp 3, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thành L lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của các chủ sở hữu, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số XXXXXX của anh Lê Minh Đ và xe mô tô biển số AAAAAAA của anh Bùi Nghĩa G có tổng trị giá là 9.800.000 đồng (Chín triệu tám trăm nghìn đồng). Như vậy bị cáo Nguyễn Thành L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đồng thời, tại bản án số 64/2016/HSST ngày 30/8/2016 của TAND huyện Vĩnh Cửu đã xác định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, tính đến ngày bị cáo phạm tội trong vụ án này, bị cáo chưa được xoá án tích nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nên cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành những người công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã kịp thời thu hồi, trả cho bị hại, gây thiệt hại không lớn; trong quá trình điều tra cũng như tại tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về dân sự: Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại xe mô tô biển số 60K7-084 và xe mô tô biển số 61C2-123.32 cho các anh Lê Minh Đ và anh Bùi Nghĩa G. Anh Đ và anh G đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

Bà Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo trả lại 700.000 đồng đã cho L mượn nên Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

Số tiền 516.000 đồng là của bị cáo L, bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[5] Về việc xét xử vắng mặt và quyền kháng cáo: Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho họ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tới tham gia phiên tòa. Đồng thời, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt các bị hại, các bị hại quyền kháng cáo của những người này được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đúng quy định của pháp luật. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 03 (ba) năm tù; Thời hạn tù Đ tính từ ngày ngày 23 tháng 10 năm 2019.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Trả lại số tiền 516.000 đồng (năm trăm mười sáu ngàn đồng) cho bị cáo Nguyễn Thành L (Theo biên lai thu tiền số 0001929 ngày 19/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân huyện huyện Vĩnh Cửu)

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra, CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Bá Diễn